

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 50/2019/HS-ST

Ngày: 04/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Hùng
Ông Nguyễn Đức Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20/11/1987 tại thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ 2, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Nhân viên khách sạn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Hồ Thị C; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 27/05/2004 bị Công an phường Nam Hà, thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 50.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Ngày 20/01/2006 bị Công an phường Nam Hà, thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Ngày 27/09/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 70/2007/HSPT. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình đến ngày 10/01/2008 chấp hành xong hình phạt tù. (Hiện đã chấp hành xong bản án).

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Minh C; Sinh năm 1986, Nghề nghiệp: Thợ làm đá Granit; Địa chỉ: Thôn M, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Anh Lê Văn D; Sinh năm 1988, Nghề nghiệp: Thợ hồ; Địa chỉ: Xóm Y, xã Y, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Người chứng kiến:

Anh Lê Duy H; Sinh năm 2001; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Xóm 2, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/04/2019 tại quầy lễ tân khu massage của khách sạn S thuộc tổ 4, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Minh C (Sinh năm 1986, trú tại xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh). Thu giữ trên túi áo bên trái Lê Minh C đang mặc 01 túi nilon trong suốt có kích thước 2 x 3cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; thu giữ trên tay Nguyễn Văn Đ số tiền 300.000 đồng.

Kết luận giám định số 86/GĐMT-PC09 ngày 25/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Chất tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 túi nilon trong suốt kích thước 2 x 3cm là ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,0748gam. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 232, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận: Vào khoảng một tuần trước khi bị bắt, Nguyễn Văn Đ đi ra khu vực ngã tư chợ V thuộc thành phố V, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không quen biết mua 2.000.000 đồng ma túy đá về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy khác để kiếm tiền tiêu xài cá nhân và có tiền mua ma túy sử dụng.

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 23/04/2019, Nguyễn Văn Đ đang làm việc tại quầy lễ tân khu massage của khách sạn S thuộc tổ 4, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0369589666 của Lê Minh C (sinh năm 1986, trú tại xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) gọi đến số điện thoại 0906589794 của Đ. C hỏi Đ “em ở mô đó, có đó không lấy cho anh 3 trăm”, Đ hiểu ý C là hỏi mua ma túy đá nên trả lời là đang ở S. Sau đó, Lê Minh C nhắn tin cho Đ với nội dung “Đề cho 300 mà thêm tý”, ý là bán cho 300.000 đồng ma túy đá nhưng thêm ma túy nhiều hơn bình thường. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Minh C cùng với Lê Văn D (sinh năm 1988, trú tại xã Y, huyện Đ, tỉnh Nghệ An) đi đến khách sạn S gặp Đ để mua ma túy cùng sử dụng. Khi đến khu massage, Lê Văn D đứng bên ngoài còn C đi vào bên trong quầy lễ tân khu massage gặp Đ. C đưa cho Đ số tiền 300.000 đồng của C, Đ cầm lấy số tiền trên và đưa cho C 01 túi nilon trong suốt có kích thước 2 x 3cm bên trong đựng ma túy đá. C biết là ma túy đá nên cất dấu vào túi áo bên trái đang mặc và quay người để đi ra ngoài tìm nơi sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ trên túi áo trái của Lê Minh C 01 túi ni lông trong suốt có kích thước 2 x 3cm bên trong đựng 0,0748gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn lại 0,0468gam), 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen gắn sim số 0369589666; thu giữ tại Nguyễn Văn Đ số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0906589794, 01 cân điện tử màu đen. Những vật chứng trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKSTPHT ngày 25/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; trong phần luận tội và tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến; phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/04/2019 tại quầy lễ tân khu massage của khách sạn S thuộc tổ 4, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn Đ đang có hành vi bán trái phép 0,0748gam ma túy Methamphetamine cho Lê Minh C thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hà Tĩnh bắt quả tang.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn Đ có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án

ng nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; có bố được tặng thưởng Huân chương; được hưởng chế độ thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Nguyễn Văn Đ thì ma túy mua từ một người đàn ông tại khu vực ngã tư chợ V thuộc thành phố V, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên thông tin về về lý lịch, địa chỉ của đối tượng này không cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ được.

Đối với Lê Minh C và Lê Văn D có hành vi tàng trữ 0,0748gam ma túy Methamphetamine để sử dụng, nhưng không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an thành phố Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông trong suốt có kích thước 2 x 3cm bên trong đựng 0,0748gam Methamphetamine (trừ mẫu giám định còn lại 0,0468gam); tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen gắn sim số 0369589666; số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0906589794, 01 cân điện tử màu đen.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt **Nguyễn Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 23/4/2019).

***Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 0,0468gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu giám định).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen gắn sim số 0369589666; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0906589794, 01 cân điện tử màu đen.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 15 giờ 45 phút ngày 26/7/2019 giữa cán bộ Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh).

***Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Minh Thư